

Kính thưa Thầy và các Thầy Cô!

Chúng con xin phép chia sẻ một số nội dung chính mà chúng con ghi chép trong bài Thầy Vọng Tây giảng từ 4h50' đến 6h00', sáng thứ Hai, ngày 14/07/2025

PHẬT HỌC THƯỜNG THỨC

Bài 133: Khoa trương công đức của chính mình

Nếu việc làm của một ai đó chân thật có công đức phước báu nhưng người ấy lại tự khoe khoang việc làm của mình, cho đó là công đức, phước báu, thì công đức liền hết. Công đức mà có thể khoe khoang được thì đó không phải là công đức, mà là phước báu vì lúc này tâm tư của chúng ta không còn thanh tịnh. Cho nên, dù rằng chúng ta làm được nhiều việc lớn lao thì vẫn không nên khoe khoang.

Người xưa có câu là “*Tự thuyết công đức*” để mô tả những người ưa khoe khoang việc làm của chính mình. Trong xã hội hiện đại, để phục vụ công tác giáo học, đôi lúc cũng cần nói ra sự việc mình làm. Nhưng nếu nói để khoe thì là sai, nếu nói để nhắc nhở mọi người thì không sai. Tuy nhiên, bờ mé của việc này rất vi tế. Khi chúng ta nói ra việc của mình làm, chúng ta thường bị dính vào sự khoe khoang. Do đó, chúng ta phải hết sức cẩn trọng với việc này.

Hòa Thượng thường nhắc nhở chúng ta rằng: “*Việc tốt nên làm, không công không đức*” - Làm mọi việc tốt giúp ích chúng sanh không phải vì có công đức, không phải vì có thành tích và khoe khoang mới làm. Ở thế gian, người ta cho rằng người tài được phép ngạo mạn. Đây là quan điểm sai lầm! Càng có tài càng khiêm tốn thì mới đúng. Sẽ rất sai lầm nếu chỉ có một chút tài, chút năng lực mà đã cống cao ngã mạn. Tu học Phật pháp, học chuẩn mực Thánh Hiền đều không có những thứ này.

Tuy nhiên, trong một thế giới ngày càng hiện đại, con người ngày càng khó nhận ra các tiêu chuẩn! Con em của chúng ta trong tương lai cũng sẽ gặp khó khăn này. Trong “*Nhi đồng học Phật*” có một câu nói làm tôi chấn động là: “*Đệ tử Phật có hai hạng người, một là xuất gia, hai là tại gia. Người xuất gia gọi là tăng đoàn, người tại gia gọi là Phật tử. Tăng đoàn của nhà Phật phải trải qua đời sống nghiêm túc*”. Đời sống nghiêm túc chính là tiêu chuẩn!

Hòa Thượng nói: “*Phật pháp là giáo dục. Một người có tâm ngạo mạn nếu có gặp một vị thầy tốt hơn thì cũng không thể học được thứ gì! Vì sao vậy? Vì chính tâm ngạo mạn đã khiến họ không để ai vào mắt của họ, vậy nên họ không học được thứ gì. Cho nên, người có thể chân thật học được, có thể có được thành tựu, thì nhất định phải là người có tâm khiêm tốn.*” Đây chính là tiêu chuẩn, là chuẩn mực. Học tập Phật pháp hay học chuẩn mực Thánh Hiền mà không dành thời gian dài thâm nghiên

hay nỗ lực rèn luyện chuyển lý thuyết thành hành động thì không ai có thể hiểu được sâu sắc lời của Phật dạy, cũng không ai thể hội được lời của Thánh Hiền.

Thông qua học tập, chúng ta biết rõ rằng: Đã là chuẩn mực, quy định, quy điều thì phải tuân thủ, nhất định không được vượt qua. Nếu vượt qua thì chính mình hại chính mình. Ví dụ, có những nơi tôn nghiêm thì chúng ta phải ăn mặc nghiêm túc. Đây chính là quy chuẩn, không được phép vượt qua. Khi con người sống với quy chuẩn hay sống trong sự tùy tiện, dần dần, cũng sẽ trở thành thói quen. Đã tùy tiện thì ngày càng tùy tiện hơn, làm chính mình và những người xung quanh mất đi đạo tâm. Đây là đại tội!

Hòa Thượng nói: ***“Chúng ta hãy quán sát thể gian pháp và xuất thể gian pháp! Một người có thành tựu thì dựa vào điều gì? Dựa vào sự tinh tấn! Trên Kinh Đại Thừa Phật nói: Bồ Tát có một thiện căn duy nhất, đó chính là tinh tấn. Bồ Tát vì sao chỉ cần một đời là có thể thành Phật? Chính là vì dựa vào sự tinh tấn. Nếu chúng ta không tinh tấn thì không thể có được thành tựu. Một người tu học thành tựu phải dựa vào chính mình chứ không dựa vào người khác.***

“Nếu ai đó nói là thành tựu của họ nhờ vào người khác xúc tiến, nhờ vào người khác thúc đẩy còn bản thân họ lại không tinh tấn thì không thể nào có được một người như vậy đâu! Điều là phải chính mình nỗ lực phấn phát. Then chốt của sự tu hành là ở sự nhẫn nại. Trên Kinh Cang đã nói: Nhất thiết pháp đắc thành ư nhẫn. Không nhẫn nại thì ở trong thể gian pháp hay xuất thể gian pháp đều không thể thành tựu. Cho nên trong Phật pháp, dạy bảo mọi người tu học, nơi nơi đều nhắc đến chữ nhẫn

“Sở dĩ Thánh nhân có thể thành Thánh nhân, sở dĩ Hiền nhân có thể thành Hiền nhân, sở dĩ Bồ Tát có thể thành Bồ Tát, sở dĩ Phật có thể thành Phật đều là có thể nhẫn mà thôi! Không thể nhẫn thì cho dù một việc nhỏ ở thế gian, bạn cũng không thể làm được, huống hồ là đại đạo. Trong Tịnh Độ, đại đạo là chỉ niệm Phật cầu sanh Tịnh Độ. Làm sao chúng ta có thể nhận biết được một người chân thật có thành tựu? Bạn quán sát người đó đối với tất cả mọi người, mọi sự, mọi việc đều có kính ý”.

Đại đạo chính là thành Phật, thành Bồ Tát. Tất cả mọi sự mọi việc muốn thành tựu phải ở sự nhẫn nại. Chữ “*Nhẫn*” có nghĩa là chịu khó, nhẫn nại, nỗ lực vượt qua tập khí xấu ác của chính mình. Hôm qua ngủ đủ hay ngủ không đủ thì buổi sáng hôm sau vẫn phải thức dậy đúng giờ như mọi ngày. Nhất định phải hoạch định cho mình đã đến giờ thì phải dậy, phải để đồng hồ sinh học của mình biết rằng giờ đã đến, không phải là giờ ngủ.

Hòa Thượng chỉ dạy chúng ta nhận biết ai là người có thành tựu để chúng ta tiếp cận gần gũi mà học theo, mà làm theo. Đó là người luôn có tâm cung kính ở mọi nơi chốn. Họ không có chuyện vô tình làm cho ai đó buồn, vì họ luôn dùng kính ý để thiện

đãi với mọi người, mọi sự, mọi việc, mọi vật. Qua lời chỉ dạy của Hòa Thượng chúng ta hiểu rằng chúng ta có thành tựu được hay không nằm ở sự kính ý của mình đối với mọi sự, mọi việc, mọi vật.

Hòa Thượng tiếp lời: ***“Một người chân thật có thành tựu nhất định là người khiêm tốn, nhất định không phải là người tự nói ra công đức của mình. Người ưa thích khoe khoang, hý lộ, nói nhiều về công đức của mình thì nhất định không có thành tựu. Nhất là người học Phật, càng là người có thành tựu thì càng là người có đạo đức, càng là người khiêm hạ, càng là người bình dị dễ gần. Khi đối đãi với người, với sự việc, với sự vật, họ lại càng luôn cung kính.”***

Hòa Thượng đã nói ra tiêu chuẩn và chúng ta từ những tiêu chuẩn này soi rọi chính mình chứ không phải soi rọi người khác. Chúng ta được học thì mới biết được những chuẩn mực này để hướng đến mà làm theo. Phật khẳng định tự tánh của mỗi người vốn dĩ thuần thiện, thuần tịnh và đến một lúc nào đó, người ta sẽ đi tìm và trở về với tự tánh vốn thiện này. Bản thân tôi, trước đây đã từng đi tìm trong sự rộn ràng của cuộc sống, trong sự tiếp xúc với nhiều tầng lớp trong xã hội. Trước đây tôi từng làm quản lý cho một tổng kho và được lãnh đạo rất quý mến, ngoài ra tôi còn làm ở nhiều công việc khác.

Với những sự tiếp xúc đó, tôi nhận ra rằng những cách sống ấy không phải là cách sống của tôi. Tuy nhiên, tôi vẫn không biết tìm ở đâu cách sống chuẩn mực mặc dù tôi đi làm cũng có tiền, có địa vị. Cho đến khi tôi quay trở về dạy học, gặp được đĩa giảng pháp của Hòa Thượng, rồi dồn sức vào phiên dịch. Lúc đó, tôi mới tạm an trú mình vào công tác này. Cho nên mỗi con người chúng ta, bỏn tánh vốn thiện, rồi chúng ta sẽ tìm về bản tánh đó. Vấn đề là tìm ở đâu? Ai là người nhắc nhở, làm ra tấm gương cho chúng ta soi rọi?

Những nơi đáng ra phải chuẩn mực thì nơi đó lại không chuẩn mực khiến thế hệ trẻ học theo rồi quy kết cho rằng đó là đất lề quê thói. Họ có thể tùy tiện mở nhạc rất to, nhảy nhót, nam có thể tùy tiện ở trần không mặc áo. Vì thế, chuẩn mực bị phá vỡ, tuổi trẻ đã mang những thói quen đi ra chỗ khác gây nên sự tai hại. Cho nên Hòa Thượng dạy rất hay rằng người thành tựu là người đối đãi với mọi người, mọi sự việc mọi sự vật đều có kính ý. Và đặc biệt, người học Phật, học chuẩn mực Thánh Hiền càng là người khiêm cung khiêm hạ, bình dị, dễ gần gũi. Họ càng có địa vị thì càng dễ gần. Đây chính là tiêu chuẩn! Việc này hoàn toàn khác với thế gian, nơi mà người càng có địa vị thì càng xa cách, khó gần gũi.

Trước đây, có một người đi tìm tôi và phải thông qua một người khác để có số điện thoại. Họ còn nhắn tin trước, xin được nói chuyện với tôi. Sau khi nói chuyện rồi, họ lại xin phép được gặp tôi. Tôi nói rằng không cần phải nhiều thủ tục như vậy, khi nào tôi ở đâu thì cứ đến là gặp thôi! Cuối cùng, đến ngày gặp mặt, thấy được người ngay trước mắt rồi, vẫn hỏi là: *“Chú ơi chú! Thầy Vọng Tây đâu rồi chú?”* Tôi nói: *“Xin*

lỗi! khi này có người rước Thầy, Thầy đi gấp lắm nên Thầy nói rằng cô cần gì thì tôi sẽ giúp cô!” Vẫn giọng nói của tôi qua điện thoại không biết bao nhiêu lần, còn chỉ đường đến tận nhà, vậy mà, không hiểu tâm họ ra sao? Họ nghĩ rằng người đó phải thế nào? Người đó không được là một người quá bình thường hay sao? Họ đã sai rồi!

Cho nên Hòa Thượng nói người có thành tựu thì càng là người có đạo đức, càng là người khiêm tốn, khiêm nhường, khiêm hạ, bình dị dễ gần, đối đãi với mọi người mọi sự mọi việc đều luôn có tâm cung kính. Hòa Thượng khẳng định sở dĩ có thể trở thành Phật, Bồ Tát, Thánh Hiền nhân đều là ở chính họ. Vậy mỗi chúng ta ở đây có dựa vào chính mình không? Chúng ta được tiếp cận lời giáo huấn của Phật Bồ Tát Thánh Hiền nhưng sự nỗ lực lại ở chính chúng ta. Nếu chúng ta nói rằng chúng ta thân cận một vị Bồ Tát nên chúng ta không cần làm giống như Ngài mà vẫn có thể trở thành Bồ Tát, thì tư duy này sai rồi.

Ngài A-Nan là thị giả của Phật, bất kỳ Phật nói gì A-nan đều nhớ chính xác. Tuy nhiên, A-Nan không tu học nên chưa chứng đạo, một hôm A-nan bị Ma Đăng Già bắt nhưng nhờ thiện căn mà A-Nan chưa bị phạm giới, lúc đó Ngài dùng tâm hướng đến Phật cứu giúp. Sau khi Phật nhập Niết Bàn A-Nan cũng chưa chứng đạo. Trong lần kết tập Kinh điển đầu tiên, chỉ những ai chứng Thánh quả mới được vào. Do đó, A-Nan đã nỗ lực tu tập trong một thời gian ngắn thì chứng quả A La Hán. Nếu không có A-Nan thì lần kết tập đó không thể thành tựu vì Ngài là thị giả, là người có sức nhớ mọi lời dạy của Phật.

Do đó một người tu học có thành tựu đều là phải dựa vào chính mình tinh tấn, chính mình nỗ lực, chứ không phải dựa vào sự thúc đẩy, nhắc nhở của mọi người hằng ngày. Có thể chúng ta có duyên Thầy tốt bạn lành nhưng bản thân vẫn phải tự nỗ lực. Hòa Thượng giảng giải cho chúng ta mọi điều xung quanh, đến mọi phương diện để điều thân điều tâm rồi Ngài vẫn đưa chúng ta về Tịnh Độ. Hòa Thượng nói: ***“Trong Phật pháp, nhất là pháp môn Tịnh Độ, không luận là giải và hành, đều phải là một môn thâm nhập, trường kỳ huân tu. Người muốn có được thành tựu đều là không ngừng huân tập, ngày ngày nghe, ngày ngày học, không một ngày nào gián đoạn, nhất định là nhất môn thâm nhập. Nhất môn chính là nhất tâm chấp trì danh hiệu. Nhất tâm chấp trì danh hiệu thì nhất định sẽ có thành tựu. Có niềm vui nào lớn hơn niềm vui này mà chúng ta không làm lại đi làm việc khác.”***

“Giải” là hiểu, “Hành” là hành trì. Là hành giả tu Tịnh Độ, chúng ta phải hiểu sâu và thấu đáo, thì đến lúc hành trì, mới có thể làm được rốt ráo. Chúng ta chưa thấy được niềm vui tu học nên chưa hành trì một cách xác quyết. Chúng ta vẫn có niềm vui khác lớn hơn, nên chưa làm, chưa thấy hưởng thụ năm dục sáu trần vui hơn và trong Tài Sắc Danh Thực Thù, chúng ta vẫn thấy ăn, vẫn thấy ngủ sướng hơn là tu học. Hòa Thượng là người nhắc cho chúng ta thấy niềm vui tu học và chắc chắn Ngài là người thật đã làm

được, đã tìm thấy niềm vui học Phật, niềm vui niệm Phật, niềm vui của người có một lòng một dạ cầu sanh thế giới Tây Phương Cực Lạc.

Sự khéo léo của Hòa Thượng là mặc dù Ngài dạy cho chúng ta mọi phương diện nhưng Ngài vẫn dẫn chúng ta trở về Tịnh Độ, bên cạnh đó, Ngài còn nhắc nhở chúng ta dù có làm gì cũng vẫn phải niệm Phật, vẫn phải cầu sanh Tịnh Độ. Đây chính là tâm ý của một người Thầy. Cứu cánh chính là niệm Phật cầu sanh Tịnh Độ. Nắm được phần vãng sanh Tịnh Độ mới là cứu cánh, còn mọi việc chúng ta làm cho thế gian này chỉ là từ bi mà xuất phương tiện.

Hiểu điều này rồi, chúng ta sẽ biết rằng nếu chúng ta làm được trọn vẹn làm được tốt là do chúng sanh có phước. Nếu chúng ta nỗ lực hết mình nhưng kết quả chưa trọn vẹn, chưa tốt là do chúng sanh không có phước. Tuy vậy, về phía chúng ta cũng đã là viên mãn rồi. Hòa Thượng từng nói chỉ cần phát tâm ra là đã viên mãn, tức là ý đã khởi bằng tâm chân thành thì công đức đã viên mãn. Nếu không hiểu thì không khéo chúng ta sẽ buồn phiền, phiền muộn! Cho nên việc chính yếu của chúng ta cần phải làm là giữ tâm mình thanh tịnh, một lòng một dạ niệm Phật cầu sanh thế giới Tây phương Cực Lạc, còn mọi việc khác chúng ta làm chỉ là từ bi mà xuất phương tiện.

Muốn “*Giải*” - hiểu được thấu và “*Hành*” - hành trì được miên mật, thì đều phải là không ngừng huân tập, ngày ngày phải nghe học, không được phép một ngày gián đoạn. Hòa Thượng nói: “***Vậy thì, chúng ta đối với Phật pháp, chúng ta mới là người thông đạt. Đã là thông đạt thì mới biết cách để làm, biết cách để tu, mới có thể nhất môn thâm nhập.***” Cho nên, như Hòa Thượng chỉ dạy, càng là người thành tựu tu hành thì càng là người có đức, khiêm cung, bình dị, dễ gần. Chúng ta đừng để chính mình, tu hành không biết có thành tựu hay không mà trở thành người lập dị, khó gần và khi nghe lời khuyên của người khác thì chẳng khác nào “*nước đổ là khoai*”.

Nếu nghe và học hằng ngày, không để gián đoạn thì chúng ta mới biết cách tu sửa thân tâm, hiệu đính lại khởi tâm động niệm, từ đó, mới có thể nhất môn thâm nhập, nhất tâm trì danh Phật hiệu, mới có được thành tựu và đạt được niềm vui mà không gì sánh được. Một khi đã có niềm vui, chúng ta có thể làm mọi việc một cách mạnh mẽ. Hiện tại, chúng ta có niềm vui từ năm dục sáu trần còn lớn hơn niềm vui học Phật, niềm vui niệm Phật nên việc hành trì còn rất hời hợt.

Chúng ta hiện đang chạy theo tập khí xấu ác của mình nên coi niềm vui giả tạm lớn hơn niềm vui học Phật, lớn hơn niềm vui làm theo lời Phật dạy. Vì lẽ đó, chúng ta chưa có được tâm cảnh như Hòa Thượng đã nói là: “***Có niềm vui nào lớn hơn niềm vui này mà chúng ta không làm, lại đi làm việc khác.***” Nếu có thể thấu hiểu, chúng ta sẽ nhận thức được rằng không có niềm vui nào lớn bằng niềm vui học Phật, niềm vui tu học Phật pháp và niềm vui niệm Phật cầu sanh thế giới Tây Phương Cực Lạc./.

Nam Mô A Di Đà Phật

Chúng con xin tùy hỷ công đức của Thầy và tất cả các Thầy Cô!

Nội dung chúng con ghi chép lời giảng của Thầy có thể còn sai lầm và thiếu sót. Kính mong Thầy và các Thầy Cô lượng thứ, chỉ bảo và đóng góp ý kiến để tài liệu học tập mang lại lợi ích cho mọi người!